

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA 15

Năm học: 2020-2021 Học kỳ: 02

Ghi chú:

- Học kỳ 02 của Khóa 15 bắt đầu từ Tuần 17 (từ ngày 21/12/2020).
- K15MM đi Thực tập tay nghề tại Doanh nghiệp từ Tuần 17-31. Sau đó sẽ trở về Trường học tiếp các môn còn lại trong học kỳ 5 từ Tuần 33.
- Các lớp còn lại sẽ đi Thực tập nghề nghiệp từ Tuần 34.

LỚP	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
K15MM (SS: 24)	Phương pháp tính thời gian và chi phí (4 TC) ThS. Lương Thị Hương Thảo (Từ Tuần 12-15)		Cải tiến, chuẩn hóa công việc (2 TC) ThS. Lương Thị Hương Thảo (Từ Tuần 12-15)	Lập kế hoạch sản xuất (2 TC) ThS. Lương Thị Hương Thảo (Từ Tuần 33)	Tiếng Anh B1.2 (3 TC) (Từ Tuần 33)		Quản lý chất lượng sản phẩm may mặc (3 TC) ThS. Nguyễn Thị Lam (Từ Tuần 12-15)		Sản xuất tinh gọn_CN May (LEAN) (2 TC) ThS. Lương Thị Hương Thảo (Từ Tuần 33)		Tiếng Anh B1.2 (3 TC) (Từ Tuần 33)	
K15DG1 (SS: 23)	Sản xuất tinh gọn_CN Da Giày (LEAN) (2 TC) Tiết 1-5 C2.1 ThS. Lương Thị Hương Thảo (Từ Tuần 20)	Sản xuất tinh gọn_CN Da Giày (LEAN) (2 TC) Tiết 7-10 C2.1 ThS. Lương Thị Hương Thảo (Từ Tuần 20)			Phương pháp tính thời gian và chi phí (4 TC) Tiết 1-5 C2.1 ThS. Lương Thị Hương Thảo (Từ Tuần 26)	Phương pháp tính thời gian và chi phí (4 TC) Tiết 7-10 C2.1 ThS. Lương Thị Hương Thảo (Từ Tuần 26)		Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 7-10 P.A4.1 Nguyễn Thanh Quang	Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 1-5 P.A4.4 Nguyễn Thanh Quang	Quản lý thu mua tồn kho (2 TC) Tiết 7-10 C2.1 CN. Nguyễn Văn Trường (Từ Tuần 19)		
	Phương pháp tính thời gian và chi phí (4 TC) (Từ Tuần 26)	Phương pháp tính thời gian và chi phí (4 TC) (Từ Tuần 26)										

LỚP	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
K15DG2 (SS: 23)	Sản xuất tinh gọn_CN Da Giày (LEAN) (2 TC) Tiết 1-5 P.C2.1 ThS. Lương Thị Hương Thảo (Từ Tuần 20)	Sản xuất tinh gọn_CN Da Giày (LEAN) (2 TC) Tiết 7-10 P.C2.1 ThS. Lương Thị Hương Thảo (Từ Tuần 20)	Thiết kế Giày 3 (4 TC) Tiết 1-5 P.C2.3 ThS. Bạch Văn Lành (Từ Tuần 18)	Thiết kế Giày 3 (4 TC) Tiết 7-11 P.C2.3 ThS. Bạch Văn Lành (Từ Tuần 17)	Lập bộ sưu tập Giày (2 TC) Tiết 1-5 C2.1 CN.Nguyễn Quốc Trọng			Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 7-10 P.A4.1 Nguyễn Thanh Quang	Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 1-5 P.A4.4 Nguyễn Thanh Quang			
K15CNTT (SS: 22)	Kiểm thử phần mềm (3 TC) Tiết 1-5 P.A1.1 - PM Nguyễn Tài Tiệp	Kiểm thử phần mềm (3 TC) Tiết 7-10 P.A1.1 - PM Nguyễn Tài Tiệp (Tuần 18)	Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 1-5 P.A4.4 ThS. Trịnh Vinh Hiền		PHP MySQL (3 TC) Tiết 1-5 P.A5.1 - PM ThS. Lê Tiến Dũng	PHP MySQL (3 TC) Tiết 7-10 P.A5.1 - PM ThS. Lê Tiến Dũng	Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 1-5 P.A1.2 ThS. Trịnh Vinh Hiền	Phân tích thiết kế hướng đối tượng UML (2 TC) Tiết 7-10 P.A5.1 - PM ThS. Đỗ Quốc Bảo (Từ Tuần 19)	Đồ án 1 (1 TC) CN.Phạm Mạnh Cương	Kiểm thử phần mềm (3 TC) Tiết 7-10 P.A1.1 - PM Nguyễn Tài Tiệp (Tuần 17)		
K15QTKD1 (SS: 26)	Thuế (2 TC) Tiết 1-5 P.B1.2 Trần Văn Quyền (Từ Tuần 18)			Quản trị nguồn nhân lực (3 TC) Tiết 7-10 P.C2.4 ThS. Nguyễn Thị Mai Chi		Nghiên cứu thị trường (3 TC) Tiết 7-10 P.A4.2 ThS. Hồ Văn Khôi	Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 1-5 P.A4.4 ThS. Ngô Ngọc Cẩm	Tài chính doanh nghiệp (2 TC) Tiết 7-10 P.A4.3 ThS. Nguyễn Cao Quang Nhật				Thị trường chứng khoán (2 TC) Tiết 7-10 P.B1.1 ThS. Lưu Phước Dũng (Từ Tuần 19)
K15QTKD2 (SS: 24)	Thuế (2 TC) Tiết 1-5 P.B1.2 Trần Văn Quyền (Từ Tuần 18)			Quản trị nguồn nhân lực (3 TC) Tiết 7-10 P.C2.4 ThS. Nguyễn Thị Mai Chi	Tài chính doanh nghiệp (2 TC) Tiết 1-4 P.A4.3 ThS. Nguyễn Cao Quang Nhật		Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 1-5 P.A4.4 ThS. Ngô Ngọc Cẩm			Nghiên cứu thị trường (3 TC) Tiết 7-10 P.A4.3 ThS. Hồ Văn Khôi (Từ Tuần 19)		Thị trường chứng khoán (2 TC) Tiết 7-10 P.B1.1 ThS. Lưu Phước Dũng (Từ Tuần 19)

LỚP	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
K15QTKD3 (SS: 19)	Thuế (2 TC) Tiết 1-5 P.B1.2 Trần Văn Quyền (Từ Tuần 18)		Quản trị nguồn nhân lực (3 TC) Tiết 1-5 P.A4.5 ThS. Nguyễn Thị Mai Chi	Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 7-10 P.A4.1 Nguyễn Thanh Quang	Tài chính doanh nghiệp (2 TC) Tiết 1-4 Nhóm 2 P.A4.3 ThS. Nguyễn Cao Quang Nhật	Nghiên cứu thị trường (3 TC) Tiết 7-10 Nhóm 1 P.A4.2 ThS. Hồ Văn Khôi	Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 1-5 P.A4.5 Nguyễn Thanh Quang	Tài chính doanh nghiệp (2 TC) Tiết 7-10 Nhóm 1 P.A4.3 ThS. Nguyễn Cao Quang Nhật		Nghiên cứu thị trường (3 TC) Tiết 7-10 Nhóm 2 P.A4.3 ThS. Hồ Văn Khôi (Từ Tuần 19)		Thị trường chứng khoán (2 TC) Tiết 7-10 P.B1.1 ThS. Lưu Phước Dũng (Từ Tuần 19)
K15QTKS (SS: 29)	Quản trị doanh nghiệp (2 TC) Tiết 1-5 P.A5.3 ThS. Hồ Văn Khôi (Từ Tuần 18)	Nghiệp vụ quản trị dịch vụ giải trí (3 TC) Tiết 7-10 P.A3.7 Nguyễn Xuân Khuê	Quản trị nguồn nhân lực (3 TC) Tiết 1-5 P.A4.5 ThS. Nguyễn Thị Mai Chi	Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 7-10 P.A4.1 Nguyễn Thanh Quang			Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 1-5 P.A4.5 Nguyễn Thanh Quang			Quản trị du lịch MICE (3 TC) Tiết 7-10 P.C1.3 Nguyễn Bình Phương Thảo	Pháp luật trong kinh doanh du lịch – lữ hành (2 TC) Tiết 1-5 P.A4.4 Thái Văn Hưng (Từ Tuần 18)	
K15KT1 (SS: 29)	Kế toán tài chính doanh nghiệp 3 (3 TC) Tiết 1-4 P.A3.6 ThS. Lê Hồng Lắm		Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 1-5 P.A4.4 ThS. Trịnh Vinh Hiền		Kế toán chi phí (3 TC) Tiết 1-4 P.C1.3 ThS. Lê Hồng Lắm		Tiếng Anh B1.2 (3 TC) Tiết 1-5 P.A1.2 ThS. Trịnh Vinh Hiền		Sổ sách và báo cáo kế toán 2 (2 TC) Tiết 1-4 P.A4.2 ThS. Lê Hồng Lắm	Thanh toán quốc tế (2 TC) Tiết 7-10 P.C1.4 ThS. Nguyễn Hải Sơn		Thị trường chứng khoán (2 TC) Tiết 7-10 P.B1.1 ThS. Lưu Phước Dũng (Từ Tuần 19)
K15AV1,2 (SS: 26)			Dịch Anh – Việt (3 TC) Tiết 1-4 P.A4.2 ThS. Ngô Ngọc Cẩm		Dịch Anh – Việt (3 TC) Tiết 1-4 P.A4.2 ThS. Ngô Ngọc Cẩm			Marketing (3 TC) Tiết 7-10 P.C1.4 ThS. Châu Minh Thái	Kỹ thuật nghiệp vụ ngoại thương (3 TC) Tiết 1-4 P.A4.3 ThS. Nguyễn Hải Sơn		Kinh tế học (3 TC) Tiết 1-5 P.A3.6 ThS. Lưu Phước Dũng (Từ Tuần 19)	Marketing (3 TC) Tiết 7-10 P.A3.6 ThS. Châu Minh Thái
K15HV1 & K15HV3 (Nhóm 1) (SS: 39)	Thư tín thương mại tiếng Trung (3 TC) Tiết 1-4 P.A4.1 TS. Phùng Kim Nga (Từ Tuần 20)	Kỹ năng soạn thảo văn bản tiếng Trung (3 TC) Tiết 7-10 P.A4.3 TS. Ngô Thị Thúy	Kỹ năng dịch thương mại (3 TC) Tiết 1-4 P.A4.1 TS. Ngô Thị Thúy	Kỹ năng giao tiếp tiếng Trung (3 TC) Tiết 7-10 P.A3.7 TS. Phùng Kim Nga (Từ Tuần 18)			Kỹ năng dịch thương mại (3 TC) Tiết 1-4 P.A4.1 TS. Ngô Thị Thúy	Kỹ năng giao tiếp tiếng Trung (3 TC) Tiết 7-10 P.A4.2 TS. Phùng Kim Nga (Từ Tuần 20)		Nói 5 (2 TC) Tiết 7-10 P.A4.5 ThS. Đoàn Thị Bạch Tuyết	Nghe 5 (2 TC) Tiết 1-5 P.C2.5 ThS. Lê Ngọc Sang	

LỚP	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
K15HV2 & K15HV3 (Nhóm 2) (SS: 36)	Kỹ năng dịch thương mại (3 TC) Tiết 1-4 P.A4.2 TS. Ngô Thị Thúy	Thư tín thương mại tiếng Trung (3 TC) Tiết 7-10 P.A3.6 TS. Phùng Kim Nga (Từ Tuần 20)	Kỹ năng giao tiếp tiếng Trung (3 TC) Tiết 1-4 P.A3.7 TS. Phùng Kim Nga (Từ Tuần 18)	Kỹ năng soạn thảo văn bản tiếng Trung (3 TC) Tiết 7-10 P.A3.6 TS. Ngô Thị Thúy		Nói 5 (2 TC) Tiết 7-10 P.C1.3 ThS. Đoàn Thị Bạch Tuyết	Kỹ năng giao tiếp tiếng Trung (3 TC) Tiết 1-4 P.A3.7 TS. Phùng Kim Nga (Từ Tuần 20)	Kỹ năng dịch thương mại (3 TC) Tiết 1-4 P.A3.7 TS. Ngô Thị Thúy				Nghe 5 (2 TC) Tiết 7-10 P.C2.5 ThS. Lê Ngọc Sang
K15NV1,2 (SS: 33)	Ngữ pháp (3 TC) Tiết 1-4 P.C2.4 Nguyễn Vũ Khánh (Từ Tuần 18)	Marketing (3 TC) Tiết 7-10 P.C2.5 ThS. Hồ Văn Khôi		Nghe 5 (2 TC) Tiết 7-10 P.A4.3 CN. Phạm Vũ Huyền Trang	Dịch Nhật – Việt (4 TC) Tiết 1-4 P.C2.5 CN. Võ Chí Trung		Thư tín thương mại 2 (2 TC) Tiết 1-4 P.A4.2 CN. Võ Chí Trung		Nói 5 (2 TC) Tiết 1-4 P.C2.5 CN. Phạm Vũ Huyền Trang			
K15HQ (SS: 18)	Đọc 5 (2 TC) Tiết 1-4 P.A3.1 CN. Nguyễn Thị Vân	Marketing (3 TC) Tiết 7-10 P.C2.5 ThS. Hồ Văn Khôi		Nghe 5 (3 TC) Tiết 7-10 P.A3.1 ThS. Nguyễn Văn Khang	Viết 5 (2 TC) Tiết 1-4 P.A3.1 CN. Nguyễn Thị Vân	Nói 5 (3 TC) Tiết 7-10 P.A3.1 ThS. Nguyễn Văn Khang	Nói 5 (3 TC) Tiết 1-4 P.A3.1 ThS. Nguyễn Văn Khang		Nghe 5 (3 TC) Tiết 1-4 P.A3.1 ThS. Nguyễn Văn Khang	Dịch Hàn - Việt (3 TC) Tiết 7-10 P.A3.1 CN. Nguyễn Thị Vân (Từ Tuần 19)		

LẬP BẢNG

(Đã ký)

Phạm Quang Duy

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ KHẢO THÍ

(Đã ký)

Phạm Văn Huân

Ngày 14 tháng 12 năm 2020

BAN GIÁM HIỆU

(Đã ký)

ThS. Vũ Ngọc Thanh Hà